

ÁP LỰC RÚT DÒNG TỪ KHỐI NGOẠI

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Đối với NĐT có tỷ trọng tiền mặt cao có thể xem xét giải ngân các mã đang có thanh khoản gia tăng tốt trở lại, ưu tiên các mã cổ phiếu đầu ngành, dự báo có KQKD triển vọng tích cực trong 6 tháng cuối năm.
BÁN	NĐT ngắn hạn đang có tỉ lệ dư nợ cao hoặc danh mục mở rộng quá mức tiếp tục xem xét chốt lời, giảm tỉ trọng về mức cân bằng khi chỉ số đã để mất mốc MA20 ngày.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

MWG

MUA

↑ 10,72%

VND 69.200

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall đóng cửa nghỉ lễ, giá dầu giảm vào ngày thứ Tư (19/06), sau khi đạt mức cao nhất trong 7 tuần.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Thị trường trong nước chủ yếu diễn biến giằng co, phân hóa. Mặc dù sắc đỏ chiếm ưu thế, tuy nhiên chỉ số vẫn tăng và các nhóm ngành khá tích cực là biểu hiện cho sự phân hóa. Trong bối cảnh thiếu thông tin hỗ trợ và vừa trải qua đợt tăng giá thì tích lũy là diễn biến cần thiết. Nếu cung - cầu vẫn tốt, cân đối lẫn nhau thì cơ hội tăng lại sẽ cao hơn khi đã tích lũy xong. Thậm chí, trong nhiều trường hợp, thị trường còn có thể mở biên độ biến động để kiểm tra lực cung - cầu.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	38.834,86	0,15	3,04
S&P 500	5.487,03	0,25	15,04
Nasdaq	17.862,23	0,03	18,99
VIX	12,48	1,46	0,24
DAX	18.067,91	-0,35	7,86
FTSE 100	8.205,11	0,17	6,10
CAC40	7.570,20	-0,77	0,36
Hang Seng	18.453,63	0,13	8,25

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	NEUTRAL	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	52,84	NEUTRAL
MACD (12,26)	7,33	BUY
ADX (14)	10,87	SELL
SMA5	1.283,10	SELL
SMA20	1.280,14	SELL
SMA50	1.254,50	BUY
SMA100	1.243,97	BUY
SMA200	1.189,89	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Tại buổi họp báo thường kỳ quý II/2024, ông Bùi Huy Sơn, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính cho biết, nửa đầu năm nay xuất khẩu phục hồi mạnh mẽ, ước tính gần 189 tỷ USD, tăng 14% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, nửa đầu năm ngoái, kim ngạch xuất khẩu giảm 11,3%.
- Thông tin tại Hội nghị trực tuyến toàn ngành về giải pháp đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng năm 2024, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho biết vào ngày 18/6 đã ban hành Thông tư 06 kéo dài thời gian thực hiện chính sách tại Thông tư 02 về cơ cấu nợ, giữ nguyên nhóm nợ đến hết ngày 31/12/2024. Như vậy, NHNN đã gia hạn Thông tư 02 thêm 6 tháng nữa, tức là sẽ kéo dài đến hết năm 2024 thay vì kết thúc vào ngày 30/6.
- Thông tin tại hội nghị NHNN cho biết tính đến 14/6/2024, tín dụng tăng trưởng 3,79% so với cuối năm 2023; tốc độ tăng trưởng tín dụng cải thiện dần qua các tháng. Tuy nhiên, tại một số địa phương tăng trưởng tín dụng còn thấp; có những TCTD tăng trưởng tín dụng thấp hơn mức tăng trưởng tín dụng chung, thậm chí tăng trưởng âm.
- Tổng Giám đốc Vietcombank cho biết tính đến hết 17/6, tăng trưởng tín dụng của ngân hàng mới đạt 2,1%, tuy nhiên dự kiến đến hết 30/6 mức tăng trưởng sẽ đạt 4,3%, đến hết 30/9 là 8,2% và cả năm là 12%.
- TV2:** Tại ĐHCĐ thường niên năm 2024 vào cuối tuần qua, CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 2 cho biết, 6 tháng đầu năm 2024, Công ty ước tính doanh thu đạt hơn 400 tỷ đồng. Năm 2024, TV2 đặt mục tiêu tổng doanh thu đạt gần 1.272 tỷ đồng, tăng 16% so với thực hiện năm trước, nhưng LNTT dự kiến đi ngang cùng kỳ, đạt 66 tỷ đồng.
- ANV:** Ông Nguyễn Thanh Liêm, Phó tổng giám đốc Nam Việt đăng ký bán 100.000 cổ phiếu ANV để giảm sở hữu từ 452.500 cổ phiếu (0,34% vốn điều lệ), về 352.500 cổ phiếu (0,26% vốn điều lệ), giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 20/6 đến 19/7.
- KDC:** Sáng ngày 19/6/2024, Tập đoàn KIDO đã tổ chức ĐHCĐ thường niên 2024, nhằm thông qua kế hoạch doanh thu 13.000 tỷ - tăng 50% so với năm 2023 và lợi nhuận trước thuế 800 tỷ đồng, gấp 2,5 lần so với năm 2023. Với chỉ tiêu trên, KIDO đề kế hoạch cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 12% trên mệnh giá cổ phần (1.200 đồng/cổ phần).
- ACG:** CTCP Gổ An Cường vừa thông báo thời gian thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2023 bằng tiền, tỷ lệ 8%. Ngày đăng ký cuối cùng là 25/6, tương ứng ngày giao dịch không hưởng quyền là 24/6. Ngày thanh toán dự kiến là 10/7.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.337,98	0,42	13,33
Dầu WTI	81,35	-0,27	13,54
Dầu Brent	85,11	0,05	10,48
Than	134,10	0,15	-8,40
Đồng	9.786,00	1,18	14,34
Quặng sắt	107,78	1,02	-21,85
Thép	517,50	0,19	-8,35

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	105,252	0,00	3,87
USD/JPY	158,04	0,03	-10,76
USD/CNY	7,2596	-0,03	-2,20
EUR/USD	1,0746	0,02	-2,65
GBP/USD	1,2716	-0,03	-0,12

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	31/07/2024	0
ECB	4,50%	18/07/2024	0
BOE	5,25%	20/06/2024	0
BOJ	0,10%	14/06/2024	0
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
FPT	1.249,78	131.500	2,73
HPG	563,03	29.350	-0,17
STB	419,54	30.900	1,15
SSI	352,14	36.200	0,28
TCB	824,49	48.300	-1,02

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	484.015,30	86.600	-0,57
BID	262.790,09	46.100	-0,86
HPG	187.729,94	29.350	-0,17
GAS	179.605,06	78.200	0,26
CTG	174.524,73	32.500	0,46

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

MWG

Khuyến nghị

MUA

Giá hiện tại

63.300

Giá mục tiêu

69.200

Tiềm năng tăng giá

10,72%

Vùng mua tiềm năng

60.000-62.500

Ngưỡng cắt lỗ

<58.000

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Thế giới Di động sẽ chốt danh sách cổ đông để nhận cổ tức vào ngày 1/7 và dự kiến cổ tức sẽ được thanh toán vào ngày 10/7 tới đây. Với 1,46 tỷ cổ phiếu đang lưu hành, ước tính hãng bán lẻ này sẽ cần chi khoảng 731 tỷ đồng để thanh toán cổ tức đợt này.
- Về hoạt động kinh doanh, trong 4 tháng đầu năm 2024, Thế giới Di động ghi nhận doanh thu đạt hơn 43.000 tỷ đồng, tăng 16,8% so với cùng kỳ năm trước. Qua đó, hoàn thành 34% kế hoạch cả năm.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- MWG là cổ phiếu Bluechip giữ được xu hướng mạnh so với mặt bằng chung ở rổ VN30 và thị trường. Cơ hội vượt đỉnh vẫn đang mở rộng khi dòng tiền lớn vẫn chưa rút ra. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tham gia mua cổ phiếu trong các nhịp rung lắc với vùng hỗ trợ gần 59.000-60.500 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q1 2024
DTT (tỷ đ)	133.405	118.280	31.486
LNTT (tỷ đ)	6.056	690	1.206
LNST (tỷ đ)	4.102	168	903
Nợ/VCSH (%)	69	108	91
ROE (%)	18,52	0,71	4,26
ROA (%)	6,90	0,29	1,79
EPS (VNĐ)	2.810	115	715,72
P/E (lần)	15,3	372,2	88,44
P/B (lần)	2,62	2,68	3,66

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	59,75	BUY
MACD (12,26)	1,29	BUY
ADX (14)	28,18	BUY
SMA5	62.900	BUY
SMA20	62.400	BUY
SMA50	58.020	BUY
SMA100	52.610	BUY
SMA200	48.820	BUY

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
1	TPB	Theo dõi	17,6-18			20,1	17,2			
2	MWG	Theo dõi	59,5-62			69,2	58			
3	MBB	Theo dõi	22,5-22,8			25,6	21,7			
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	VSC	Nắm giữ	21-21,7	6/6/2024	21,7	24,3	20,7			3,69%
2	PHR	Nắm giữ	60-61,5	6/6/2024	61	68,1	58			-0,49%
3	MSN	Nắm giữ	74,2-76,2	17/6/2024	76,2	86,3	72,5			-0,79%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	VHC	Chốt lời	63,5-65	19/2/2024	64,7	71,5	60,9	28/2/2024	70,9	9,58%
2	VGC	Chốt lời	51,8-53,5	31/1/2024	52,5	59,1	49,8	5/3/2024	56,9	8,19%
3	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
4	VCI	Chốt lời	46-48	6/3/2024	47,5	55,2	44,5	15/3/2024	52,3	11,58%
5	VND	Cơ cấu	22,8-23,8	4/3/2024	23	27,3	21,8	26/3/2024	23,05	0,22%
6	NKG	Chốt lời	23-23,8	15/3/2024	23,75	27,6	22,4	28/3/2024	26,1	9,89%
7	VGC	Chốt lời	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8	2/4/2024	58,7	6,31%
8	KSB	Cơ cấu	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6	2/4/2024	26,2	0,00%
9	DPM	Cơ cấu	34,5-36	27/3/2024	35,85	39,8	33,8	2/4/2024	35,55	-0,84%
10	STB	Cắt lỗ	30-31,5	29/2/2024	31,3	35,6	29,1	5/4/2024	29,5	-5,75%
11	CII	Cắt lỗ	18,8-19,5	28/3/2024	19,3	21,8	18,5	5/4/2024	18,55	-3,89%
12	HSG	Cắt lỗ	22,8-24	3/4/2024	24	27,1	22,8	5/4/2024	22,8	-5,0%
13	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%
14	VHC	Cơ cấu	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71	27/5/2024	73	-1,35%
15	NKG	Cơ cấu	23,9-24,3	24/5/2024	24,3	27,3	23,6	30/5/2024	24,75	1,85%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vững hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Ngày 30/10/2024		
Mũi CP	SVL	TỶ LỆ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Đèo 14	-(-12%)
Chốt lời 1(50%)	18-19	-13%-18%
Chốt lời 2(50%)	21-22	-18-37%
Mũi CP	MSN	TỶ LỆ
Mua	65-66	
Cắt lỗ	Cá (thứ ĐCSA và 47-47)	-(-4%)
Chốt lời 1(50%)	Đèo 69	-(-4%)
Chốt lời 2(50%)	72-75	-12%-14%
Mũi CP	Năm giờ	
Mũi CP	GEX	TỶ LỆ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	-(-4%)
Chốt lời 1(50%)	23-24	-7%-12%
Chốt lời 2(50%)	25.5-26	-13%-14%

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng OK	180,000
Giá vốn trung bình	43.34
Góc đầu tư	🕒 99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (lấy lãi)	+679,500,200 đ (6.15%)

- Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:
- BMR: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
 - ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
 - MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
 - MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.
- 🎉 Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room